

Số: 188/BC-UBND

Long Phú, ngày 18 tháng 6 năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính 6 tháng đầu năm 2024 trên địa bàn huyện Long Phú

Căn cứ Công văn số 1463/SNV-TTr ngày 10/6/2024 của Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh Sóc Trăng về việc hướng dẫn xây dựng báo cáo cải cách hành chính định kỳ.

Ủy ban nhân dân huyện Long Phú báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính (CCHC) 6 tháng đầu năm 2024 trên địa bàn huyện Long Phú như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CCHC

1. Công tác chỉ đạo điều hành và triển khai kế hoạch CCHC

Thực hiện nhiệm vụ CCHC 6 tháng đầu năm 2024, Ủy ban nhân dân huyện và Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành các văn bản triển khai thực hiện như sau:

- Kế hoạch số 01/KH-UBND ngày 04/01/2024 của Ủy ban nhân dân huyện Long Phú thực hiện cải cách hành chính năm 2024.

- Kế hoạch số 03/KH-UBND ngày 10/01/2024 về thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính năm 2024.

- Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 10/01/2024 rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2024 trên địa bàn huyện Long Phú.

- Công văn số 97/UBND-VP ngày 24/01/2024 về khẩn trương thực hiện các nhiệm vụ theo Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ.

- Công văn số 190/UBND-VP ngày 20/02/2024 về triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách TTHC trọng tâm năm 2024.

- Công văn số 343/UBND-VP ngày 22/3/2024 về triển khai thực hiện Quyết định số 206/QĐ-TTg ngày 28/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ.

- Công văn số 363/UBND-VP ngày 25/3/2024 về đôn đốc thực hiện các nhiệm vụ theo Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ.

- Công văn số 379/UBND-VP ngày 29/3/2024 về triển khai Công văn số 784/UBND-TTHC ngày 21/3/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về triển khai các nội dung theo ý kiến của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

- Công văn số 418/UBND-PNV ngày 08/4/2024 về việc tăng cường phối hợp, nâng cao hiệu quả tuyên truyền cải cách hành chính trên địa bàn huyện Long Phú.

- Công văn số 431/UBND-CAH ngày 10/4/2024 về triển khai thực hiện Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 và Thông báo kết luận họp giao ban Tổ công tác Đề án 06 Chính phủ tháng 02/2024.

- Công văn số 455/UBND-VP ngày 15/4/2024 về tích hợp, kết nối, chia sẻ, khai thác kết quả số hóa hồ sơ giữa Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp bộ, cấp tỉnh.

- Công văn số 456/UBND-VP ngày 15/4/2024 về tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 180/KH-UBND ngày 19/9/2023 của UBND tỉnh Sóc Trăng.

- Công văn số 482/UBND-VP ngày 22/4/2024 về thực hiện nhiệm vụ rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ.

- Công văn số 483/UBND-VP ngày 22/4/2024 về khẩn trương thực hiện nhiệm vụ cải cách TTHC.

- Công văn số 519/UBND-VP ngày 26/4/2024 về khẩn trương thực hiện Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ.

- Công văn số 520/UBND-VP ngày 26/4/2024 về triển khai hướng dẫn rà soát TTHC và tái cấu trúc quy trình TTHC.

- Công văn số 561/UBND-VP ngày 07/5/2024 về khẩn trương thực hiện việc áp dụng, duy trì, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia ISO 9001:2015 bản điện tử.

- Công văn số 659/UBND-VP ngày 23/5/2024 về triển khai thực hiện Thông báo số 204/TB-VPCP ngày 08/5/2024 của Văn phòng Chính phủ.

- Công văn số 660/UBND-VP ngày 23/5/2024 về triển khai thực hiện Thông báo số 210/TB-VPCP ngày 10/5/2024 của Văn phòng Chính phủ.

- Công văn số 728/UBND-VP ngày 06/6/2024 về chuyển đổi, sử dụng tài khoản VNeID trong thực hiện TTHC.

- Công văn số 771/UBND-VP ngày 14/6/2024 về đôn đốc thực hiện Đề án 06 và Kế hoạch cải cách TTHC trọng tâm năm 2024.

Ủy ban nhân dân huyện ban hành Quyết định số 669/QĐ-UBND ngày 12/4/2024 về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo cải cách hành chính huyện Long Phú. Ban Chỉ đạo họp định kỳ 02 lần/năm và đột xuất khi có yêu cầu.

2. Những mô hình, sáng kiến, giải pháp mới trong cải cách hành chính:

Ủy ban nhân dân huyện đã triển khai vận dụng hiệu quả mô hình sáng kiến “Phát động đợt thi đua nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trên địa bàn huyện Long Phú” của bà Phan Thị Tố Quyên, Phó Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện đã đạt giải khuyến khích tại hội thi cải cách hành chính tỉnh Sóc Trăng vào thực tế. Để đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn huyện, nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cấp và nâng cao kỹ năng cho cán bộ, công chức, viên chức trong xử lý hồ sơ thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

Đồng thời, tích cực nghiên cứu, phát hiện và triển khai mô hình cải cách hành chính mới, tính khả thi cao để góp phần nâng cao chất lượng phục vụ, mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức và hiệu lực, hiệu quả quản lý của cơ quan, đơn vị.

3. Những khó khăn, vướng mắc và đề xuất kiến nghị

a. Những khó khăn, vướng mắc

- Theo số liệu thống kê trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đến ngày 14/6/2024, cấp huyện phát sinh 230 hồ sơ đã xử lý trễ hạn và 116 hồ sơ tồn trễ hạn thuộc lĩnh vực đất đai và lĩnh vực tài nguyên nước. Qua kiểm tra, các hồ sơ trên thực tế đang trong quá trình giải quyết và còn trong hạn giải quyết, nhưng Hệ thống thông tin báo trễ hạn. Nguyên nhân xảy ra ở các bước theo quy định không tính ngày xử lý, cụ thể ở các bước như: Thực hiện xác nhận trực tiếp sản xuất nông nghiệp; Chi Cục thuế tính thuế, thông báo thuế cho người nộp thuế và xác nhận hoàn thành nghĩa vụ tài chính sau khi người nộp thuế hoàn thành nghĩa vụ thuế. Từ đó, làm ảnh hưởng đến kết quả giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn huyện.

- Công chức, viên chức còn lúng túng trong việc xác định thành phần hồ sơ số hóa.

b. Đề xuất, kiến nghị

- Xử lý các trường hợp hồ sơ trễ hạn trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tại các bước chờ bổ sung hồ sơ hoặc tại các bước không tính ngày theo quy định (Ủy ban nhân dân huyện đã kiến nghị tại Công văn số 669/UBND-VP ngày 27/5/2024).

- Tiếp tục kết nối giữa Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh, Cổng Dịch vụ công quốc gia và các hệ thống của bộ, ngành liên quan.

II. THỐNG KÊ SỐ LIỆU VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH 6 THÁNG ĐẦU NĂM

(Đính kèm phụ lục báo cáo)

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện công tác CCHC 6 tháng đầu năm 2024 trên địa bàn huyện Long Phú, Ủy ban nhân dân huyện Long Phú báo cáo Sở Nội vụ tỉnh Sóc Trăng tổng hợp./

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các cơ quan chuyên môn;
- Các đơn vị sự nghiệp công lập;
- Trung tâm VH-TT-TT huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Cổng thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT-LT, PNV

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

HN
CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

HN
Huỳnh Quốc Lâm

PHỤ LỤC

**THỐNG KÊ SỐ LIỆU VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
6 THÁNG ĐẦU NĂM 2024 CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN LONG PHÚ**

(Kèm theo Báo cáo số: 188/BC-UBND ngày 18/6/2024 của Ủy ban nhân dân huyện Long Phú)

STT	Chỉ tiêu thống kê	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số lượng/ Tỷ lệ	
I	Công tác chỉ đạo điều hành CCHC			
1	Kế hoạch CCHC		1	Kế hoạch số 01/KH-UBND ngày 04/01/2024
	Số nhiệm vụ được giao trong kế hoạch	Nhiệm vụ	24	
	Số nhiệm vụ đã hoàn thành	Nhiệm vụ	13	54,17%
	Số văn bản chỉ đạo CCHC đã ban hành	Văn bản	22	22 văn bản
2	Kiểm tra CCHC		6	Kế hoạch số 26/KH-UBND ngày 06/3/2024
	Số ngành chuyên môn đã kiểm tra	Cơ quan, đơn vị	0	
	Số đơn vị trực thuộc đã kiểm tra	Cơ quan, đơn vị	6	Đang trong thời gian kiểm tra
	Số vấn đề phát hiện qua kiểm tra	Vấn đề		
	Số vấn đề phát hiện đã xử lý xong	Vấn đề		

3	Tuyên truyền CCHC	1	Kế hoạch số 27/KH-UBND ngày 06/3/2024.
	Tỷ lệ thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền theo kế hoạch	53,2 %	
	Số lượng tin, bài viết, phóng sự gửi và duyệt đăng tại chuyên trang CCHC của tỉnh	2	Ngày 11/01/2024; Ngày 02/5/2024
	Số lượng tin, bài viết, phóng sự gửi và duyệt đăng tại chuyên trang CCHC của huyện	7	Ngày: 19/01/2024; Ngày 22/02/2024; Ngày 13/3/2024; Ngày 18/5/2024; Ngày 24/4/2024; Ngày 18/4/2024; Ngày 16/6/2024
	Có thực hiện tuyên truyền CCHC thường xuyên thông qua phương tiện truyền thông (báo, đài, website, zalo,...)	Tin, bài 7	Ngày: 19/01/2024; Ngày 22/02/2024; Ngày 13/3/2024; Ngày 18/5/2024; Ngày 24/4/2024; Ngày 18/4/2024; Ngày 16/6/2024
	Có thực hiện tuyên truyền CCHC thường xuyên thông qua các cuộc họp	Không = 0 Có = 1 1	Thông qua các cuộc họp (Đã tổ chức tuyên truyền cho 23 lượt CBCC và người lao động trong cơ quan. Nội dung tuyên truyền các kế hoạch về CCHC, KSTTHC, dịch vụ công trực tuyến, Đề án 06 và các văn bản liên quan đến công tác CCHC). Ngoài ra, Bộ phận Một cửa còn thực hiện hướng dẫn, tuyên truyền tổ chức cá nhân sử dụng tài khoản định danh điện tử VNeID để thực hiện các dịch vụ công trực tuyến tại Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã góp phần thúc đẩy tỷ lệ thực hiện dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn huyện.

4	Thực hiện nhiệm vụ do UBND tỉnh giao			
	Tổng số nhiệm vụ được giao	Nhiệm vụ	5	<p>(1) Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn theo Kế hoạch số 79/KH-UBND ngày 27/5/2021 của UBND tỉnh Sóc Trăng, Kế hoạch số 46/KH-UBND ngày 05/05/2022 và Kế hoạch số 70/KH-UBND ngày 14/6/2021 của UBND huyện. Trong kỳ báo cáo, Văn phòng tiếp tục tham mưu UBND huyện đề xuất danh mục dịch vụ công trực tuyến toàn trình, một phần cấp huyện, cấp xã gửi Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp (Công văn số 566/UBND-VP ngày 08/5/2024); danh mục thành phần hồ sơ TTHC phải số hóa cấp huyện, cấp xã gửi Văn phòng UBND tỉnh tổng hợp (Công văn số 692/UBND-VP ngày 29/5/2024).</p>

Số nhiệm vụ đã hoàn thành đúng hạn	Nhiệm vụ	5	<p>(2) Tiếp tục triển khai , đơn đốc thực hiện rà soát , đơn giản hóa TTHC nội bộ còn lại theo Kế hoạch số 56/KH-UBND ngày 31/10/2022 của UBND tỉnh Sóc Trăng và Kế hoạch số 102/KH-UBND ngày 16/11/2022 của UBND huyện, để trình UBND tỉnh phương án đơn giản hoá TTHC trước tháng 7 năm 2024 theo Công văn số 2642/VP-TTHC ngày 13/5/2024 của Chánh Văn phòng UBND tỉnh Sóc Trăng, Văn phòng đã tham mưu UBND huyện ban hành nhiều văn bản chỉ đạo , hướng dẫn thực hiện như Công văn số 482/UBND-VP ngày 22/4/2024 về việc thực hiện nhiệm vụ rà soát , đơn giản hóa TTHC nội bộ, Công văn số 520/UBND-VP ngày 26/4/2024 về việc triển khai hướng dẫn thực hiện rà soát TTHC và tái cấu trúc quy trình TTHC ... Kết quả, Văn phòng đã phối hợp với các cơ quan đơn vị liên quan hoàn thành việc rà soát, đề xuất phương án đơn giản hóa vượt chỉ tiêu tình giao rà soát (Báo cáo số 155/BC-UBND ngày 06/6/2024).</p>
------------------------------------	----------	---	-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

	Số nhiệm vụ đã hoàn thành đúng hạn	Nhiệm vụ	5	<p>(3) Tiếp tục triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách TTHC trọng tâm năm 2024 theo Quyết định số 104/QĐ-TTg ngày 25/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ và chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 360/UBND-TTHC ngày 06/02/2024. Kết quả huyện đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo thực hiện trên địa bàn như: Công văn số 190/UBND-VP ngày 20/02/2024 về triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách TTHC trọng tâm năm 2024; Công văn số 483/UBND-VP ngày 22/4/2024 về khẩn trương thực hiện nhiệm vụ cải cách TTHC, ...</p> <p>(4) Đơn đốc thực hiện các nhiệm vụ theo Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ theo Công văn số 123/UBND-TTHC ngày 15/01/2024 của Chủ tịch BND tỉnh . Kết quả đã huyện đã ban hành Công văn số 97/UBND-VP ngày 24/01/2024, Công văn số 363/UBND-VP ngày 25/3/2024,...(5) Triển khai thực hiện Thông báo số 71/TB-VPCP ngày 28/02/2024 của Văn phòng Chính phủ theo chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 590/UBND-TTHC ngày 06/3/2024. Kết quả huyện đã ban hành Công văn số 285/UBND-VP ngày 13/3/2024.</p>
	Số nhiệm vụ đã hoàn thành nhưng quá hạn	Nhiệm vụ		
5	Có sáng kiến, giải pháp mới về CCHC	Không = 0 Có = 1	0	
6	Thực hiện khen thưởng về kết quả CCHC	Không = 0 Có = 1	0	

7	Khảo sát sự hài lòng của người dân, tổ chức				
	Số lượng phiếu khảo sát	Số lượng	707		-Cấp huyện: lấy ý kiến bằng phiếu có 240 phiếu với 1.365/1.384 lượt ý kiến hài lòng (đạt 99%); lấy ý đánh giá trên hệ thống xếp hàng tự động có 65/72 lượt ý kiến hài lòng (90%); tỷ lệ hài lòng trên Cổng Dịch vụ công quốc gia 100% và 43 lượt ý kiến đánh giá hài lòng thông qua Zalo "Bộ phận Một cửa huyện Long Phú - Cấp xã: có 512 lượt ý kiến đánh giá, tỷ lệ hài lòng đạt 100%.
	Hình thức khảo sát	Trực tuyến = 0 Phát phiếu = 1 Kết hợp = 2	2		Việc lấy ý kiến được thực hiện với nhiều hình thức như: Lấy phiếu đánh giá trực tiếp tại Bộ phận Một cửa, qua Bưu điện;qua hệ thống xếp hàng tự động và trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.
	Tỷ lệ hài lòng trong kỳ báo cáo	%	99.0%		
8	Tổ chức đối thoại của lãnh đạo với người dân, doanh nghiệp	Không = 0 Có = 1	0		
9	Việc chấp hành Chỉ thị 10 của Chủ tịch UBND tỉnh, Chỉ thị 10 và Chỉ thị 26 của Thủ tướng Chính phủ về kỷ luật, kỷ cương hành chính	Tốt = 1 Có vi phạm = 0	1		
10	Nhiệm vụ khác (nếu có)				
II Cải cách thể chế					
1	Số VBQPPL đã ban hành	Văn bản	0		
	Số VBQPPL ban hành đúng tiến độ	Văn bản			

	Số VBQPPL tham mưu ban hành đúng quy trình, thủ tục theo quy định	Văn bản		
2	Kiểm tra và tự kiểm tra, xử lý VBQPPL		0	Kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 14/3/2024
	Số VBQPPL tự kiểm tra theo thẩm quyền	Văn bản	0	
	Số VBQPPL phát hiện trái pháp luật	Văn bản	0	
	Số VBQPPL phát hiện trái pháp luật đã được xử lý	Văn bản	0	
	Số VBQPPL kiểm tra theo thẩm quyền	Văn bản	0	
	Số VBQPPL phát hiện trái pháp luật	Văn bản	0	
	Số VBQPPL phát hiện trái pháp luật đã được xử lý	Văn bản	0	
3	Rà soát VBQPPL		0	Kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 14/3/2024
	Số VBQPPL phải rà soát	Văn bản	0	
	Số VBQPPL đã rà soát	Văn bản	0	
	Số VBQPPL đã kiến nghị xử lý sau kiểm tra, rà soát	Văn bản	0	
	Số VBQPPL có kiến nghị xử lý đã được xử lý xong	Văn bản	0	

4	Thực hiện công tác phổ biến giáo dục pháp luật	Không = 0 Có = 1	1	Kế hoạch số 02/KH-UBND ngày 09/01/2024 của UBND huyện Long Phú về công tác PBGDPL; hòa giải ở cơ sở; cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2024
	Số lượng văn bản đã tuyên truyền	Văn bản	2	
III	Cải cách thủ tục hành chính			
1	Kiểm soát TTHC	Không = 0 Có = 1	1	Kế hoạch số 03/KH-UBND ngày 10/01/2024 thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính năm 2024;
	Số lượng TTHC thực hiện rà soát	TTHC	2	Thủ tục: Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển đổi, chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của vợ hoặc chồng thành của chung vợ và chồng; tăng thêm diện tích do nhận chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất đã có Giấy chứng nhận (Mã HS: 2.000889.000.00.00.H51); Thủ tục: Quyết định trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú giữa các quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, trong và ngoài tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (Mã HS: 1.001753.000.00.00.h51).

2	Kế hoạch rà soát TTHC	Không = 0 Có = 1	1	Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 10/01/2024 rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2024 trên địa bàn huyện Long Phú
3	Đơn giản hoá TTHC	Không = 0 Có = 1	1	
	Rút ngắn thời gian giải quyết so với quy định	Thủ tục	69	Tên TTHC và thời gian rút ngắn: Theo Thông báo số 158/TB-UBND ngày 12/8/2021 của Chủ tịch UBND huyện.
	Giảm thành phần hồ sơ	Thủ tục	2	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp tục triển khai Phương án đơn giản hóa TTHC theo Báo cáo số 107/BC-UBND ngày 02/6/2022 của UBND huyện Long Phú, được UBND tỉnh thông qua tại Quyết định số 2303/QĐ-UBND ngày 31/8/2022. - Tiếp tục triển khai Phương án đơn giản hóa TTHC theo Báo cáo số 165/BC-UBND ngày 01/6/2023 và được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt thông qua phương án đơn giản hóa đối với 02/02 TTHC qua rà soát (Quyết định số 2197/QĐ-UBND và Quyết định số 2200/QĐ-UBND ngày 05/9/2023). - Về rà soát TTHC năm 2024, huyện đang hoàn chỉnh báo cáo (sẽ hoàn thành trong tháng 6/2024)
	Khác			
4	Thống kê TTHC			

		Số TTHC công bố mới	Thủ tục	61	<p>Cấp huyện có 46 TTHC gồm các lĩnh vực: Biển và hải đảo 05 TTHC (Quyết định số 45/QĐ-UBND ngày 10/01/2024); Xây dựng 06 TTHC (Quyết định số 68/QĐ-UBND ngày 17/01/2024); Thư viện 02 TTHC (Quyết định số 83/QĐ-UBND ngày 18/01/2024); Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân 01 TTHC (Quyết định số 104/QĐ-UBND ngày 22/01/2024); Dân tộc 02 TTHC (Quyết định số 116/QĐ-UBND ngày 22/01/2024); Thi đua khen thưởng 07 TTHC (Quyết định số 196/QĐ-UBND ngày 05/02/2024); Lâm nghiệp 03 TTHC (Quyết định số 86/QĐ-UBND ngày 18/01/2024; Quyết định số 260/QĐ-UBND và Quyết định số 262/QĐ-UBND ngày 23/02/2024); Đường thủy nội địa 12 TTHC (Quyết định số 385/QĐ-UBND và Quyết định số 387/QĐ-UBND ngày 12/3/2024; Quyết định số 676/QĐ-UBND ngày 09/4/2024); Thành lập hộ kinh doanh 05 TTHC (Quyết định số 558/QĐ-UBND ngày 27/3/2024); Nuôi con nuôi 01 TTHC (Quyết định số 700/QĐ-UBND ngày 12/4/2024); Giáo dục Nghề nghiệp 02 TTHC (Quyết định số 1057/QĐ-UBND ngày 30/05/2024)</p> <p>Cấp xã có 15 TTHC gồm các lĩnh vực: Thư viện 02 TTHC và Gia đình 02 TTHC (Quyết định số 84/QĐ-UBND ngày 18/01/2024); Dân tộc 02 TTHC (Quyết định số 116/QĐ-UBND ngày 22/01/2024); Thi đua khen thưởng 05 TTHC (Quyết định số 197/QĐ-UBND ngày 05/02/2024); Bảo trợ xã hội 02 TTHC (Quyết định số 440/QĐ-UBND ngày 18/3/2024); Nười con nuôi 02 TTHC (Quyết định số 701/QĐ-UBND ngày 12/4/2024).</p>

	Số TTHC đã được bãi bỏ, thay thế	Thủ tục	56	Cấp huyện có 38 TTHC gồm các lĩnh vực: Gia đình 06 TTHC và Thư viện 02 TTHC (Quyết định số 81/QĐ-UBND ngày 18/01/2024); Hoạt động xây dựng 06 TTHC (Quyết định số Quyết định số 68/QĐ-UBND ngày 17/01/2024); Thi đua khen thưởng 08 TTHC (Quyết định số 196/QĐ-UBND ngày 05/02/2024); Lâm nghiệp 02 TTHC (Quyết định số 260/QĐ-UBND và Quyết định số 262/QĐ-UBND ngày 23/02/2024); Biển và Hải đảo 05 TTHC (Quyết định số Quyết định số 45/QĐ-UBND ngày 10/01/2024); Đường thủy nội địa 03 TTHC (Quyết định số 385/QĐ-UBND và Quyết định số 387/QĐ-UBND ngày 12/3/2024); Thành lập hộ kinh doanh 05 TTHC (Quyết định số 558/QĐ-UBND ngày 27/3/2024); Nuôi con nuôi 01 TTHC (Quyết định số 700/QĐ-UBND ngày 12/4/2024); Nuôi con nuôi 01 TTHC (Quyết định số 700/QĐ-UBND ngày 12/4/2024). Cấp xã có 18 TTHC gồm các lĩnh vực: Thư viện 02 TTHC (Quyết định số 84/QĐ-UBND ngày 18/01/2024); Văn hóa 02 TTHC (Quyết định số 114/QĐ-UBND ngày 22/01/2024); Thi đua khen thưởng 05 TTHC (Quyết định số 197/QĐ-UBND ngày 05/02/2024); Đăng ký biện pháp bảo đảm điều chỉnh giám 05 TTHC theo Quyết định số 3397/QĐ-UBND ngày 26/12/2023; Bảo trợ xã hội 02 TTHC (Quyết định số 440/QĐ-UBND ngày 18/3/2024; Nuôi con nuôi 02 TTHC (Quyết định số 701/QĐ-UBND ngày 12/4/2024).
	Tổng số TTHC đang có hiệu lực:	Thủ tục	412	
	Số TTHC áp dụng tại UBND cấp huyện	Thủ tục	278	

	Số TTHC áp dụng tại UBND cấp xã	Thủ tục	134	Gồm 125 TTHC thuộc thẩm quyền cấp xã và 09 TTHC ngành quân sự
5	Có thực hiện niêm yết địa chỉ tiếp nhận phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết	Không = 0 Có = 1	1	Niêm yết Thông báo số 13/TB-VPUBND ngày 18/02/2022 của Văn phòng UBND tỉnh tại Bảng niêm yết của Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã và công khai trên Cổng thông tin điện tử huyện
	Số lượng ý kiến đã tiếp nhận	Ý kiến	0	
	Số lượng ý kiến đã giải quyết	Ý kiến	0	
6	Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông		24	
	Số TTHC liên thông cùng cấp	Thủ tục	21	Đơn vị thực hiện liên thông các TTHC thuộc lĩnh vực thành lập và hoạt động hộ kinh doanh (theo Quyết định số 400/QĐ-UBND ngày 15/02/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Sóc Trăng)
	Số TTHC liên thông giữa các cấp chính quyền	Thủ tục	3	Liên thông các thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp Thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi; - Liên thông các thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, cấp Thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi; - Liên thông các TTHC: Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng chế độ tử tuất/hỗ trợ chi phí mai táng/hưởng mai táng phí.
	Tỷ lệ quy trình nội bộ giải quyết TTHC đã được điện tử hóa	%	100	100 % TTHC được cập nhật xử lý tiếp nhận và giải quyết trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh

7	Kết quả giải quyết thủ tục hành chính				Số tiếp nhận mới là 4.575 hồ sơ và số kỳ trước chuyển qua 425 hồ sơ
	Số hồ sơ TTHC do UBND cấp huyện tiếp nhận	Hồ sơ	5.000		
	Số lượng hồ sơ TTHC do UBND cấp huyện giải quyết và trả kết quả	Hồ sơ	4.612		Tuy nhiên, trên Hệ thống có 230 hồ sơ xử lý trễ hạn (lĩnh vực Đăng ký biện pháp bảo đảm 01 hồ sơ và Lĩnh vực Đất đai 229 hồ sơ), nhưng thực tế hồ sơ giải quyết đúng hạn và đang trong quá trình giải quyết còn hạn. Nguyên nhân: - 03 hồ sơ do công chức chuyên môn chậm xử lý trên Hệ thống (UBND huyện đã chỉ đạo chấn chỉnh tại Công văn số 25/UBND-VP ngày 09/01/2024, Công văn số 438/UBND-VP ngày 11/4/2024). - 227 hồ sơ do Hệ thống chưa trừ thời gian giải quyết của các bước xử lý không tính ngày như: chờ người dân đóng thuế, chờ xác nhận trực tiếp sản xuất nông nghiệp, chờ người dân bổ sung hồ sơ,.. Đối với hồ sơ trễ hạn trên, UBND huyện đã có báo cáo giải trình đến Chủ tịch UBND tỉnh tại các văn bản: Báo cáo số 12/BC-UBND ngày 22/01/2024; Báo cáo số 79/BC-UBND ngày 20/3/2024, Báo cáo số 109/BC-UBND ngày 16/4/2024, Báo cáo số 135/BC-UBND ngày 24/5/2024. Đồng thời, đối với các trường hợp trễ hạn ở các bước không tính ngày theo quy định, huyện đã đề nghị Sở, ngành liên quan hỗ trợ xử lý các trường hợp trên tại Công văn số 669/UBND-VP ngày 27/5/2024.
	Số hồ sơ TTHC do UBND cấp huyện tiếp nhận được giải quyết đúng hạn	Hồ sơ	4.612		
	Số hồ sơ TTHC do UBND cấp xã tiếp nhận	Hồ sơ	10.832		Số tiếp nhận mới là 10.816 hồ sơ và số kỳ trước chuyển qua 16 hồ sơ

	Số lượng hồ sơ TTHC do UBND cấp xã giải quyết	Hồ sơ	10.825	
	Số hồ sơ TTHC do UBND cấp xã tiếp nhận được giải quyết đúng hạn	Hồ sơ	10.825	Tuy nhiên, trên Hệ thống có 12 hồ sơ xử lý trễ hạn ở các đơn vị: Thị trấn Long Phú (2 hồ sơ); xã Tân Thành (8 hồ sơ), xã Tân Hưng (2 hồ sơ), nhưng thực tế hồ sơ giải quyết trước và đúng hạn. Nguyên nhân do lỗi hệ thống và công chức chậm xử lý trên Hệ thống. UBND huyện đã có báo cáo giải trình đến Chủ tịch UBND tỉnh tại các văn bản như: Báo cáo số 12/BC-UBND ngày 22/01/2024; Báo cáo số 79/BC-UBND ngày 20/3/2024, Báo cáo số 109/BC-UBND ngày 16/4/2024, Báo cáo số 135/BC-UBND ngày 24/5/2024. Đồng thời chi đạo chấn chỉnh tình trạng xử lý hồ sơ trễ hạn tại Công văn số 25/UBND-VP ngày 09/01/2024, Công văn số 438/UBND-VP ngày 11/4/2024.
IV	Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước			
1	Cơ cấu tổ chức bộ máy			
	Số phòng chuyên môn thuộc UBND cấp huyện	Cơ quan, đơn vị	12	
	Số đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND cấp huyện	Cơ quan, đơn vị	43	
	Số phòng ban trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND cấp huyện	Cơ quan, đơn vị	0	
	Số lượng phòng ban chuyên môn thuộc UBND cấp huyện được cắt giảm trong năm	Cơ quan, đơn vị		
	Số lượng đơn vị sự nghiệp công lập đã cắt giảm trong năm	Cơ quan, đơn vị		

	Số lượng phòng ban trong đơn vị sự nghiệp công lập đã cắt giảm trong năm	Cơ quan, đơn vị	
2	Số liệu về biên chế công chức		
	Tổng số biên chế được giao trong năm	Người	81
	Tổng số biên chế có mặt tại thời điểm báo cáo	Người	73
	Số hợp đồng lao động làm việc tại cơ quan hành chính nhà nước	Người	10
	Số biên chế đã tinh giản trong kỳ báo cáo	Người	
	Tỷ lệ phần trăm biên chế đã tinh giản so với kế hoạch	%	
3	Số người làm việc hưởng lương từ NSNN tại các đơn vị sự nghiệp công lập		
	Tổng số người làm việc được giao	Người	1.366
	Tổng số người làm việc có mặt	Người	1.207
	Số người đã tinh giản trong kỳ báo cáo	Người	4
	Tỷ lệ % đã tinh giản so với kế hoạch năm	%	100
4	Số người làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ hoàn toàn		
	Tổng số người làm việc được phê duyệt	Người	11
	Tổng số người làm việc có mặt	Người	12
	Số liệu về lãnh đạo		Có 03 viên chức và 09 hợp đồng lao động
	Số lượng lãnh đạo UBND cấp huyện	Người	3

	Số lượng lãnh cấp phòng và tương đương	Người	24	
	Số lượng lãnh đạo các đơn vị trực thuộc UBND cấp huyện	Người	6	Chỉ tính 03 đơn vị sự nghiệp công lập (Trung tâm GDNN-GDTX, Trung tâm Văn hóa - Thể thao - Truyền thanh huyện và Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng). Chưa tính lãnh đạo quản lý 40 trường trực thuộc UBND huyện
	Số lượng lãnh đạo UBND cấp xã	Người	32	
6	Kiểm tra và thực hiện nhiệm vụ phân cấp quản lý nhà nước			
	Số UBND cấp xã đã kiểm tra	Cơ quan, đơn vị		
	Số vấn đề phát hiện qua kiểm tra	Vấn đề		
	Số vấn đề phát hiện đã xử lý xong	Vấn đề		
7	Hoạt động thanh tra cấp huyện		5	Quyết định số 3242/QĐ-UBND ngày 20/12/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Sóc Trăng về việc ban hành Kế hoạch thực hiện công tác thanh tra năm 2024 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng
	Số đơn vị thuộc và trực thuộc UBND cấp huyện đã thanh tra	Cơ quan, đơn vị	1	

	Số UBND cấp xã đã thanh tra	Cơ quan, đơn vị	4	Quyết định số 01/QĐ-TTH ngày 04/01/2024 của Chánh thanh tra huyện Long Phú về việc thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với Chủ tịch UBND thị trấn Long Phú, huyện Long Phú và Quyết định số 02/QĐ-TTH ngày 04/01/2024 của Chánh thanh tra huyện Long Phú về việc thanh tra trách nhiệm thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng đối với Chủ tịch UBND xã Tân Hưng, huyện Long Phú
	Số vấn đề phát hiện qua thanh tra	Vấn đề	0	
	Số vấn đề phát hiện đã xử lý xong	Vấn đề	0	
V	Cải cách chế độ công vụ			
1	Vị trí việc làm của công chức, viên chức			
	Cơ quan, đơn vị đã được phê duyệt vị trí việc làm theo quy định	Không = 0 Có = 1	1	Năm 2022, Chủ tịch UBND tỉnh đã phê duyệt Đề án VTVL và cơ cấu ngạch công chức tại Quyết định số 2186/QĐ-UBND ngày 23/8/2022. Đối với Đề án VTVL và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 3344/QĐ-UBND ngày 22/12/2023, huyện đã đề nghị Sở Nội vụ thẩm định, trình UBND tỉnh điều chỉnh phê duyệt các nội dung vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp tại Công văn số 222/UBND-PNV ngày 27/02/2024. Năm 2024, huyện đã đề nghị Sở Nội vụ thẩm định và trình UBND tỉnh phê duyệt Đề án VTVL và cơ cấu ngạch công chức tại Tờ trình số 10/TTr-UBND ngày 22/02/2024

	Cơ quan, đơn vị đã thực hiện rà soát, hoàn chỉnh bản mô tả vị trí việc làm, khung năng lực công chức, viên chức theo chức năng, nhiệm vụ hiện hành	Không = 0 Có = 1	1	
2	Tuyên dụng công chức, viên chức			
	Số công chức được tuyển dụng (thi tuyển, xét tuyển)	Người	0	
	Số công chức được tuyển dụng theo trường hợp đặc biệt.	Người	0	
	Số cán bộ, công chức cấp xã được xét chuyển thành công chức cấp huyện trở lên.	Người	0	
	Số viên chức được tuyển dụng (thi tuyển, xét tuyển).	Người	0	
	Số viên chức được tuyển dụng theo trường hợp đặc biệt.	Người	0	
3	Số liệu về bổ nhiệm công chức lãnh đạo			
	Thực hiện tuyển chọn, bổ nhiệm lãnh đạo qua thi tuyển	Đã thực hiện = 1 Chưa thực hiện = 0	0	
	Số lãnh đạo UBND cấp huyện được bổ nhiệm mới	Người	0	
	Số lãnh đạo cấp phòng chuyên môn thuộc UBND huyện được bổ nhiệm mới	Người	3	
	Số lãnh đạo UBND cấp xã được bổ nhiệm mới	Người	0	
4	Công tác đào tạo, bồi dưỡng			
	Số người được đào tạo, bồi dưỡng theo Kế hoạch	Người	43	

	Số người đã được đào tạo, bồi dưỡng thực tế	Người	43	
5	Định kỳ chuyển đổi vị trí công tác			
	Chỉ tiêu chuyển đổi theo quy định	Người		
	Kết quả thực hiện thực tế	Người		
6	Số liệu về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức (cả về Đảng và chính quyền)		1	
	Số lãnh đạo cấp huyện bị kỷ luật.	Người	0	
	Số lãnh đạo cấp phòng và tương đương thuộc UBND cấp huyện bị kỷ luật.	Người	0	
	Số công chức chuyên môn, không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý thuộc UBND cấp huyện bị kỷ luật.	Người	0	
	Số người làm việc tại các đơn vị SNCL bị kỷ luật.	Người	0	
	Trong đơn vị sự nghiệp tự chủ hoàn toàn	Người	0	
	Trong đơn vị sự nghiệp tự chủ một phần	Người	0	
	Trong đơn vị sự nghiệp do ngân sách nhà nước đảm bảo	Người	0	
	Số cán bộ cấp xã bị kỷ luật	Người	0	
	Số công chức cấp xã bị kỷ luật	Người	1	
VI	Cải cách tài chính công			
1	UBND cấp huyện thực hiện cơ chế tự chủ theo qui định	Có =1 Không = 0	1	Quyết định số 1754/QĐ-UBND ngày 13/12/2022

2	Số tổ chức hành chính trực thuộc thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về quản lý kinh phí hành chính	Cơ quan, đơn vị	23	Quyết định số 1754/QĐ-UBND ngày 13/12/2022
3	Số lượng đơn vị sự nghiệp công lập (SNCL) thực hiện cơ chế tự chủ	Cơ quan, đơn vị	43	Quyết định số 1754/QĐ-UBND ngày 13/12/2022
	Số đơn vị sự nghiệp công lập đã thực hiện tự chủ 100% chi thường xuyên và chi đầu tư (<i>lấy kể đến thời điểm báo cáo</i>)			
	Số đơn vị sự nghiệp công lập đã thực hiện tự chủ 100% chi thường xuyên và chi đầu tư (<i>lấy kể đến thời điểm báo cáo</i>)			
	Số đơn vị sự nghiệp công lập đã thực hiện tự chủ một phần chi thường xuyên (<i>lấy kể đến thời điểm báo cáo</i>)		1	
	Số đơn vị sự nghiệp công lập do nhà nước đảm bảo 100% chi thường xuyên (<i>lấy kể đến thời điểm báo cáo</i>)		42	
VII	Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính phủ số			
1	Ban hành kế hoạch phát triển chính quyền số, ứng dụng công nghệ thông tin	Có = 1 Không = 0	1	Kế hoạch số 38/KH-UBND ngày 29/3/2024 của Ủy ban nhân dân huyện Long Phú chuyển đổi số năm 2024 trên địa bàn huyện Long Phú

2	Bố trí công chức, viên chức chuyên trách CNTT	Người	1	
3	Tham gia Hệ thống họp trực tuyến của tỉnh			
	Liên thông từ UBND tỉnh đến UBND cấp huyện	Có =1 Không = 0	1	
	Liên thông từ UBND tỉnh đến UBND cấp xã	Có =1 Không = 0	1	
4	Số liệu về trao đổi văn bản điện tử			
	Thực hiện kết nối, liên thông các văn bản điều hành:			
	<i>UBND cấp huyện đã kết liên thông với UBND tỉnh</i>	Có =1 Không = 0	1	
	<i>Số lượng UBND cấp xã đã kết nối, liên thông với UBND huyện.</i>	Đơn vị	11	
	Tổng số văn bản đi tại UBND cấp huyện	Văn bản	5.450	
	<i>- Số lượng văn bản được gửi hoàn toàn dưới dạng điện tử (Sử dụng chữ ký số, chứng thư số và gửi trên môi trường điện tử).</i>	Văn bản	5.284	
	<i>- Số lượng văn bản được gửi hoàn toàn dưới dạng điện tử và song song với văn bản giấy</i>	Văn bản	166	
	Tổng số văn bản đi tại UBND cấp xã	Văn bản	2.809	
	<i>- Số lượng văn bản được gửi hoàn toàn dưới dạng điện tử (Sử dụng chữ ký số, chứng thư số và gửi trên môi trường điện tử).</i>	Văn bản	2.685	

	- Số lượng văn bản được gửi hoàn toàn dưới dạng điện tử và song song với văn bản giấy	Văn bản	160	
5	Vận hành Hệ thống thông tin một cửa điện tử tập trung của huyện			
	UBND cấp huyện đã kết nối liên thông với Hệ thống	Có =1 Không = 0	1	
	Số lượng đơn vị cấp xã đã kết nối liên thông với Hệ thống	Đơn vị	11	
6	Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4			
	Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3			
	Tổng số TTHC đủ điều kiện cung cấp trực tuyến mức độ 3	TTHC	35	Theo Công văn số 309/UBND-VP ngày 19/4/2021 về việc báo cáo kết quả rà soát TTHC đủ điều kiện thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 và cung cấp trên công DVCQG; Công văn số 1942/SXD-VP ngày 04/10/2021 của Giám đốc Sở Xây dựng (đối với thủ tục cấp phép xây dựng); Công văn số 169/UBND-VP ngày 23/02/2023 về đề hồ trợ nâng mức độ cung cấp dịch vụ công trực tuyến đối với một số TTHC cấp huyện.
	Số TTHC đang cung cấp trực tuyến mức độ 3	TTHC	35	Cấp huyện có 17 TTHC và cấp xã 18 TTHC
	Số TTHC đang cung cấp trực tuyến mức độ 3 có phát sinh hồ sơ trực tuyến	TTHC	30	Cấp huyện có 14 TTHC và cấp xã 16 TTHC
	Dịch vụ công mức độ 4			

	Tổng số TTHC đủ điều kiện cung cấp trực tuyến mức độ 4	TTHC	215	Theo Công văn số 309/UBND-VP ngày 19/4/2021 về việc báo cáo kết quả rà soát TTHC đủ điều kiện thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 và cung cấp trên cổng DVCQG
	Số TTHC đang cung cấp trực tuyến mức độ 4	TTHC	215	Cấp huyện có 151 TTHC và cấp xã 64 TTHC (Theo Quyết định số 1787/QĐ-UBND ngày 15/7/2021)
	Số TTHC đang cung cấp trực tuyến mức độ 4 có phát sinh hồ sơ trực tuyến	TTHC	36	Cấp huyện 30 TTHC, cấp xã 6 TTHC
	Số TTHC cung cấp trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4 đã tích hợp, công khai trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia	TTHC	250	
	Tổng số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận (cả trực tiếp và trực tuyến đối với các TTHC đã cung cấp trực tuyến mức độ 3 và 4 có phát sinh hồ sơ	Hồ sơ	12.780	Cấp huyện có 4.536 hồ sơ và cấp xã 8.244 hồ sơ
	Tổng số hồ sơ TTHC được tiếp nhận trực tuyến mức độ 3 và 4 (Chỉ thống kê đối với TTHC mức độ 3 và mức độ 4 có phát sinh hồ sơ)	Hồ sơ	9.239	Cấp huyện có 4.227 hồ sơ và cấp xã 5.012 hồ sơ
	Tổng số TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính (Tất cả các TTHC có phát sinh phí, lệ phí,...)	TTHC	59	Cấp huyện có 40 TTHC và cấp xã 19 TTHC
	Tổng số TTHC đã được tích hợp, triển khai thanh toán trực tuyến trên Cổng DVC của tỉnh	TTHC	27	Cấp huyện 13 TTHC và cấp xã 14 TTHC
7	Sử dụng phần mềm theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của UBND tỉnh giao	Có = 1 Không = 0	0	
8	Số lượng công chức, viên chức có tài khoản thư điện tử chính thức	Người	352	
9	Tổng số lượng lãnh đạo được cấp chứng thư số	Người	61	
	Số lượng lãnh đạo UBND cấp huyện được cấp chứng thư số	Người	3	

	Số lượng lãnh đạo UBND cấp xã được cấp chứng thư số	Người	32	
	Số lượng lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc UBND cấp huyện được cấp chứng thư số	Người	24	
10	Triển khai các ứng dụng số khác như: Quản lý nhân sự, quản lý tài chính - Kế toán, Quản lý Thi đua - Khen thưởng, Quản lý tài sản	Số lượng phần mềm	1	Phần mềm Misa - Quản lý tài sản
11	Dịch vụ bưu chính công ích (BCCI)			
	UBND cấp huyện			
	- Số lượng TTHC đã công bố triển khai dịch vụ (BCCI)	Thủ tục	19	Theo Quyết định số 3404/QĐ-UBND ngày 26/11/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Sóc Trăng.
	- Tổng số TTHC thực tế được tiếp nhận qua dịch vụ BCCI	Thủ tục	3	
	- Tổng số TTHC thực tế được trả kết quả qua dịch vụ BCCI	Thủ tục	12	
	- Tổng số hồ sơ thực tế được tiếp nhận qua dịch vụ BCCI	Hồ sơ	7	
	- Tổng số hồ sơ thực tế được trả kết quả qua dịch vụ BCCI	Hồ sơ	153	
	UBND cấp xã			
	Số lượng TTHC đã công bố triển khai dịch vụ (BCCI)	Thủ tục	3	Theo Quyết định số 3404/QĐ-UBND ngày 26/11/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Sóc Trăng.
	Tổng số TTHC thực tế được tiếp nhận qua dịch vụ BCCI	Thủ tục	0	

	Tổng số TTHC thực tế được trả kết quả qua dịch vụ BCCI	Thủ tục	0	
	Tổng số hồ sơ thực tế được tiếp nhận qua dịch vụ BCCI	Hồ sơ	0	
	Tổng số hồ sơ thực tế được trả kết quả qua dịch vụ BCCI	Hồ sơ	0	
12	Áp dụng ISO trong hoạt động		11	
	Số lượng đơn vị thuộc, trực thuộc thực hiện công bố, công bố lại ISO	Có = 1 Không = 0	1	
	Số lượng đơn vị thuộc, trực thuộc thực hiện đánh giá nội bộ	Có = 1 Không = 0	1	
	Số lượng đơn vị thuộc, trực thuộc thực hiện xem xét của lãnh đạo đối với hệ thống quản lý chất lượng	Có = 1 Không = 0	1	
	Số UBND cấp xã thực hiện công bố, công bố lại ISO	Cơ quan, đơn vị	11	
	Số UBND cấp xã thực hiện đánh giá nội bộ	Cơ quan, đơn vị		
	Số UBND cấp xã xem xét của lãnh đạo đối với hệ thống quản lý chất lượng	Cơ quan, đơn vị		

Handwritten signature